

DATASHEET

FDWS9408-F085			
Giới thiệu	MOSFET N-CHANNEL 40V 80A 8PQFN		
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn		
Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor		
Website	demo.semitech.vn		
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		
Thông tin sản phẩm			
<p>FDWS9408-F085 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử FDWS9408-F085, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại Semitech.vn trực tuyến, Đặt hàng FDWS9408-F085 AMI Semiconductor / ON Semiconductor với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ Semitech.vn. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.</p>			
Mã SP	FDWS9408-F085	Thông tin sản phẩm	MOSFET N-CHANNEL 40V 80A 8PQFN
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	AMI Semiconductor / ON Semiconductor
Gói / Trường hợp	Tape & Reel (TR)	VGS (th) (Max) @ Id	4V @ 250µA
Vgs (Tối đa)	±20V	Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)
Gói thiết bị nhà cung cấp	8-PQFN (5x6)	Rds On (Max) @ Id, VGS	1.8 mOhm @ 80A, 10V
Điện cực phân tán (Max)	214W (Tj)	Bao bì	Tape & Reel (TR)
Gói / Case	8-PowerTDFN	Vài cái tên khác	FDWS9408_F085 FDWS9408_F085-ND
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (Tj)	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant
Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	5150pF @ 20V	Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	92nC @ 10V
Loại FET	N-Channel	Điện thế ổ đĩa (Max Rds On, Min Rds On)	10V

Xả để nguồn điện áp (Vdss)	40V	miêu tả cụ thể	N-Channel 40V 80A (Tc) 214W (Tj) Surface Mount 8-PQFN (5x6)
Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	80A (Tc)	-	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0335260538 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. Các mô-đun điều khiển năng lượng
2. Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn
3. Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng
4. Diode - Bộ chỉnh lưu cầu
5. Điốt - điện dung biến thiên (Varicaps, Varactors)
6. Điốt - RF
7. Điốt - Zener - Đơn
8. Điốt - Zener - mảng
9. Thyristor - DIACs, SIDACs
10. Thyristor - SCR
11. Thyristor - SCRs - Các mô-đun
12. Thyristor - TRIAC
13. Transistors - FETs, MOSFETs - RF
14. Transistors - lưỡng cực (BJT) - RF
15. Transistors - Mục đích đặc biệt
16. Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn
17. Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng
18. Transistor - IGBT - Đơn
19. Transistor - IGBT - Mảng
20. Transistor - IGBTs - Các mô-đun
21. Transistor - JFETs
22. Transistor - Lập trình Unijunction
23. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn
24. Transistor - lưỡng cực (BJT) - đơn, Pre-Biased
25. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng
26. Transistor - Lưỡng cực (BJT) - Mảng, Pre-Biased